

Số: /QĐ-SGDĐT

Cần Thơ, ngày 19 tháng 10 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Điều lệ Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh, sinh viên thành phố Cần Thơ lần thứ XI năm 2020**

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Thông tư số 23/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung học phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 04 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Trung học.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh, sinh viên thành phố Cần Thơ lần thứ XI năm 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Tăng**

## ĐIỀU LỆ

### Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh, sinh viên thành phố Cần Thơ lần thứ XI năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2020  
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định về các nội dung thi của Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) cho học sinh các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học trung học phổ thông (THPT), các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục đại học (viết tắt là Hội thao), bao gồm: Đối tượng, thành phần tham gia Hội thao; nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức; điều kiện, quy tắc của từng nội dung thi; cách đánh giá kết quả và xếp hạng thành tích của Hội thao.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Điều lệ này được áp dụng cho học sinh trường THPT và học sinh, học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường trung cấp, trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố Cần Thơ; tổ chức và cá nhân có liên quan.

### Điều 2. Mục đích, yêu cầu

#### 1. Mục đích

- Nhằm kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy và học môn GDQPAN ở các trường THPT, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục đại học (TC, CĐ, ĐH) (gọi chung là các đơn vị) góp phần nâng cao trình độ quản lý, tổ chức thực hiện nội dung chương trình môn học.

- Qua Hội thao phát hiện những đơn vị và cá nhân đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; từ đó có kế hoạch nhân rộng, đề ra những giải pháp thiết thực tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ GDQPAN những năm tiếp theo.

#### 2. Yêu cầu

- Các nội dung thi thuộc Chương trình GDQPAN do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành.

- Các đơn vị rút kinh nghiệm về phương pháp và nội dung giảng dạy GDQPAN cho học sinh, học viên, sinh viên.

### **Điều 3. Các cấp tổ chức, thời gian và địa điểm tổ chức Hội thao**

1. Hội thao cấp trường được tổ chức mỗi năm một lần, cấp thành phố được tổ chức 2 năm một lần.

2. Thời gian và địa điểm tổ chức Hội thao do Hiệu trưởng (đối với cấp trường), Giám đốc GD&ĐT (đối với cấp thành phố) quyết định và được xác định trong kế hoạch GDQPAN triển khai từ đầu năm học.

### **Điều 4. Số lượng và quy định đối với vận động viên tham gia Hội thao**

1. Số lượng vận động viên tham gia Hội thao do Ban Tổ chức Hội thao quyết định.

2. Vận động viên mang mặc trang phục GDQPAN, đi giày thể thao, đội mũ cứng hoặc mũ mềm, đeo thẻ đeo Hội thao.

3. Vận động viên tham gia Hội thao cấp thành phố phải có mặt trước ngày tổ chức Hội thao để kiểm tra và làm công tác chuẩn bị; có mặt trước giờ thi 30 phút để Ban Giám khảo làm công tác kiểm tra.

4. Chấp hành nghiêm Điều lệ, quy định của Ban Tổ chức Hội thao.

### **Điều 5. Đối tượng và điều kiện tham dự Hội thao**

1. Đối tượng tham gia Hội thao cấp trường là người học đang học tập tại trường, có sức khỏe để tham gia các môn thi thực hành và có kết quả học tập đạt loại trung bình và hạnh kiểm đạt từ khá trở lên.

2. Đối tượng tham gia Hội thao cấp thành phố là học sinh đang học tập tại trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THPT); Học sinh, học viên, sinh viên đang học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường TC, CĐ, ĐH trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây được gọi là Vận động viên-VĐV); VĐV phải có đủ sức khỏe tham gia thi các nội dung thực hành, có thành tích cao trong Hội thao cấp trường, có kết quả học tập năm học 2019-2020 từ trung bình và hạnh kiểm từ khá trở lên.

## **Chương II NỘI DUNG, HÌNH THỨC HỘI THAO**

### **Điều 6. Nội dung thi**

1. Phần thi bắt buộc

- Một số hiểu biết chung về GDQPAN (9 VĐV tham gia, hình thức thi trắc nghiệm).

- Đội ngũ tiểu đội (9 VĐV tham gia, tính thành tích tập thể).

## 2. Phần thi theo khối

### a) Khối THPT

- Lớp 10: Đội ngũ từng người không có súng (nam, nữ); Kỹ thuật cấp cứu và chuyên thương (đồng đội: 2 nam, 1 nữ).

- Lớp 11: Tháo, lắp thông thường súng tiểu liên AK ban ngày (nam, nữ); ném lựu đạn xa trúng đích; chạy vũ trang 800m, có vác súng tiểu liên AK (nam, nữ-không tính thành tích toàn đoàn).

- Lớp 12: Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu (nam, nữ); bắn máy bắn tập MBT03 (không tính thành tích toàn đoàn); bắn đạn thật súng tiểu liên AK.

### b) Khối TC, CĐ, ĐH

- Kỹ thuật cấp cứu và chuyên thương (đồng đội, 2 nam, 1 nữ).

- Tháo, lắp thông thường súng tiểu liên AK ban ngày.

- Ném lựu đạn xa trúng đích.

- Bắn đạn thật súng tiểu liên AK.

## **Điều 7. Hình thức thi**

1. Thi lý thuyết nội dung một số hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh được tổ chức trong phòng học hoặc hội trường, hình thức thi trắc nghiệm.

2. Thi thực hành được tổ chức trong nhà thi đấu đa năng, ngoài thao trường, bãi tập; đối với nội dung bắn đạn thật súng tiểu liên AK được cơ quan quân sự tổ chức bắn tại Trường bắn Bộ Tham mưu Quân khu 9 (quận Bình Thủy).

## **Chương III**

### **ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TẮC CÁC NỘI DUNG HỘI THAO**

## **Điều 8. Thi một số hiểu biết chung về GDQPAN**

1. Tính chất thi: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 9 VĐV chính thức dự thi.

3. Nội dung, thời gian và thể thức thi

- Nội dung thi theo chương trình GDQPAN hiện hành quy định cho từng khối 10, khối 11, khối 12; học sinh, học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục đại học (giới hạn nội dung thi: Theo phân phối chương trình môn GDQPAN tuần/tiết, đến thời điểm diễn ra Hội thao).

- Thời gian thi 40 phút.
- Thể thức thi: Thi theo đề trắc nghiệm.

#### 4. Nội quy thi

- Đề thi do Ban Tổ chức phê duyệt và bảo mật theo quy chế thi.
- Danh sách phòng thi được quy định theo khối, cấp dự thi.
- Số báo danh được xếp theo thứ tự tên VĐV theo vần a, b, c... của từng khối, cấp dự thi.
- Trước giờ thi 30 phút, cán bộ coi thi gọi tên, số báo danh VĐV, kiểm tra đối chiếu thẻ VĐV với thẻ học sinh, sinh viên hoặc chứng minh nhân dân.
- VĐV vào phòng thi không được phép mang bất cứ tài liệu nào, không được mang điện thoại di động, túi sách và các vật dụng cá nhân phải để bên ngoài phòng thi và ngồi đúng vị trí đã được ghi số báo danh.
- Trong thời gian thi, VĐV không được phép trao đổi, quay cốp bài của nhau và không được phép rời khỏi phòng thi.
- Sau thời gian thi 30 phút, VĐV hoàn thành bài thi được phép nộp bài thi và rời khỏi phòng thi sớm hơn thời gian quy định.

#### 5. Xử lý các vi phạm quy tắc thi

- VĐV đến chậm 10 phút sau giờ mở đề thi sẽ mất quyền dự thi.
- VĐV vi phạm những điều sau đây sẽ bị đình chỉ thi:
  - + Mang theo tài liệu (tài liệu giấy hoặc tài liệu lưu trong thiết bị điện tử), thiết bị liên lạc (nghe, nhìn) vào phòng thi.
  - + Gây mất trật tự, quay cốp bài được nhắc nhở, cảnh cáo đến lần thứ ba.
- Những trường hợp vi phạm, cán bộ coi thi phải lập biên bản và xử lý đúng quy định.

#### 6. Cách tính thành tích

- Kết quả thi được tính thang điểm 10.
- Tính điểm cộng cho thành tích toàn đoàn, xếp hạng cá nhân: VĐV nào có số điểm cao hơn xếp trên. Nếu có số điểm bằng nhau xếp đồng hạng.
- Tính điểm toàn đoàn: Là tổng số điểm của 9 VĐV trong đội để tính điểm toàn đoàn.

### **Điều 9. Đội ngũ tiểu đội**

1. Tính chất: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng đồng đội.
2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 9 VĐV chính thức thi.
3. Nội dung và thể thức

- Nội dung: Thi đội ngũ tiểu đội.

- Thể thức: Mỗi đoàn cử một VĐV làm tiểu đội trưởng chỉ huy tiểu đội thực hiện thứ tự các bước động tác đội ngũ tiểu đội.

#### 4. Quy tắc thi đấu

- Toàn đội mặc đồng phục được quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 01 năm 2018 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn GDQPAN trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, THPT, trường trung cấp sư phạm, trường cao đẳng sư phạm và các cơ sở giáo dục đại học (mặc trang phục GDQPAN, đi giày vải Quân đội hoặc giày vải Dân quân Tự vệ hoặc giày thể thao trắng).

- Tiểu đội trưởng tập hợp đội hình một hàng dọc đi đều về bên trái phía trước đội hình cách đội hình 3 đến 5 bước chỉnh đốn hàng ngũ xong đi đều về vị trí chỉ huy hành tiến bên trái đội hình, 1/3 đội hình từ người trên cùng xuống. Hồ khẩu lệnh “**Đi đều - Bước**”, khi đến bàn giám khảo hồ khẩu lệnh “**Đứng lại - Đứng**”, cho tiểu đội quay vào hướng giám khảo. Tiểu đội trưởng chỉnh đốn hàng ngũ xong đi đều đến trước giám khảo cách 3 đến 5 bước thực hiện động tác chào báo cáo giám khảo; khẩu lệnh của Tiểu đội trưởng như sau “**Tôi Nguyễn Văn “A” Tiểu đội trưởng - Tiểu đội 1, trường... báo cáo giám khảo Tiểu đội sẵn sàng tham gia Hội thao**”.

**Giám khảo:** Đồng chí trên cương vị Tiểu đội trưởng thực hành tập hợp tiểu đội thành một hàng ngang.

Tiểu đội trưởng cho tiểu đội giải tán sau đó thực hiện thứ tự các bước sau:

- **Bước 1: Tập hợp đội hình:** Hồ khẩu lệnh “**Tiểu đội 1, thành một hàng ngang-Tập hợp**”.

Động tác của Tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:

+ Tiểu đội trưởng: Xác định vị trí tập hợp, hướng tập hợp sau đó quay về phía các chiến sĩ, đứng nghiêm hồ khẩu lệnh “**Tiểu đội 1**”.

+ Chiến sĩ nghe khẩu lệnh “**Tiểu đội 1**”, toàn tiểu đội quay về phía Tiểu đội trưởng đứng nghiêm sẵn sàng nhận lệnh.

+ Tiểu đội trưởng: Khi thấy toàn Tiểu đội đã đứng nghiêm, Tiểu đội trưởng hô tiếp “**Thành một hàng ngang - Tập hợp**”, rồi quay về hướng định tập hợp, đứng nghiêm làm chuẩn cho các chiến sĩ tập hợp.

+ Chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh tập hợp, các chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp đứng bên trái Tiểu đội trưởng thành một hàng ngang, đứng đúng giãn cách quy định (70 cm tính từ giữa gót hai bàn chân của hai người đứng cạnh nhau), tự động dóng hàng, xong đứng nghiêm.

+ Tiểu đội trưởng: Thấy đã có từ 2 - 3 chiến sĩ đứng vào vị trí bên trái mình, Tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều về phía trước chính giữa đội hình từ 3 - 5 bước thì dừng lại, quay vào đội hình đôn đốc tập hợp.

- **Bước 2: Điểm số:** Khẩu lệnh **“ĐIỂM SỐ”** từng chiến sĩ theo thứ tự từ phải sang trái về tư thế đứng nghiêm, hô rõ số của mình đồng thời đánh mặt sang trái 45<sup>0</sup>, điểm số xong quay trở lại. Lần lượt điểm từ số 1 đến số 8. Người đứng cuối cùng của hàng, khi điểm số không phải quay mặt, điểm số xong, hô **“HẾT”**.

- **Bước 3: Chỉnh đôn hàng ngũ:**

+ Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải - THẰNG”**. Nghe dứt động lệnh thẳng, chiến sĩ làm chuẩn vẫn nhìn thẳng, các chiến sĩ còn lại quay mặt hết cỡ sang bên phải xê dịch lên xuống để gióng hàng cho thẳng và điều chỉnh giãn cách người làm chuẩn (mọi người quay mặt hết cỡ sang bên phải xê dịch thẳng hàng đúng giãn cách, cự ly). Tiểu đội trưởng hô khẩu lệnh: **“THÔI”**, nghe động lệnh thôi, tất cả quay mặt trở lại nhìn thẳng phía trước. Sau đó Tiểu đội trưởng thực hiện động tác quay nửa bên trái đi về bên phải đội hình cách người làm chuẩn từ 2 đến 3 bước quay mặt vào đội hình chỉnh đôn hàng ngũ bằng khẩu lệnh: **“Đồng chí (hoặc số) ..., LÊN (hoặc XUỐNG)”**.

+ Người được gọi tên hoặc số của mình, phải quay mặt về phía người chỉ huy và làm theo mệnh lệnh đó. Khi nghe hô **“ĐƯỢC”** thì quay mặt trở lại. Có thể cùng một lúc, Tiểu đội trưởng sửa cho 3 đến 4 người, chỉnh đôn hàng ngũ xong Tiểu đội trưởng đi đều về vị trí chỉ huy.

+ Tiểu đội trưởng chỉ huy Tiểu đội thực hiện các nội dung: Quay bên phải, quay đằng sau, quay bên trái; Giậm chân tại chỗ; Đi đều – đứng lại (thứ tự khẩu lệnh: **“Bên trái - QUAY”**, **“Bên phải - QUAY”**, **“Bên trái - QUAY”**, **“Đằng sau - QUAY”**; **“Giậm chân - GIẬM”**; **“Đi đều - BƯỚC”**; **“Đứng lại - ĐỨNG”**.

+ Thực hiện xong các nội dung Tiểu đội trưởng chỉ huy tiểu đội về vị trí đứng nghiêm báo cáo giám khảo tiểu đội đã thi xong “báo cáo chủ khảo, Tiểu đội 1 đã hoàn thành nội dung thi”.

Giám khảo: Nhận xét và cho Tiểu đội thực hiện bước 4.

+ Tiểu đội trưởng hô: “Rõ” sau đó chào và chỉ huy tiểu đội đi đều ra khỏi vạch cho đứng lại...”

- **Bước 4: Giải tán:**

Khi nghe khẩu lệnh **“GIẢI TÁN”**, mọi người về tư thế nghiêm rồi nhanh chóng tản ra.

5. Cách tính thành tích

- Khung điểm thành tích chung của toàn đoàn hoàn thành được 90 điểm.

- + Hành động của người chỉ huy (tiểu đội trưởng) được 45 điểm.
- + Hành động của cả đội (VĐV) được 35 điểm.
- + Đồng phục và tác phong toàn đội 10 điểm.
- Tính thành tích đội nào có số điểm cao hơn xếp trên. Nếu bằng nhau, đội nào có Tiểu đội trưởng làm tốt hơn (ít trừ điểm hơn) xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau xét đến điểm cả đội (trừ ít hơn) xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau xếp ngang nhau.

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Chỉ huy (Tiểu đội trưởng):
  - + Điểm cao nhất 45 điểm.
  - + Về khẩu lệnh Tiểu đội trưởng cứ mỗi khẩu lệnh sai trừ 05 điểm, riêng khẩu lệnh báo cáo chủ khảo sai trừ 10 điểm, sót 1 khẩu lệnh trừ 10 điểm, nếu Tiểu đội trưởng hô sai 5 khẩu lệnh trở lên trừ 45 điểm (coi như Tiểu đội trưởng không có điểm).
  - + Mỗi động tác chỉ huy sai trừ 05 điểm (đi đều, đứng sai vị trí, dư động tác, sai tác phong); Chỉ huy làm thiếu một bước trừ 10 điểm.
  - Chiến sĩ (VĐV tham gia): Mỗi VĐV thực hành sai một động tác trừ 02 điểm (đi đều, đứng sai vị trí, dư động tác, sai tác phong).
  - Đồng phục 05 điểm; tác phong toàn đội 05 điểm.

#### **Điều 10. Điều lệnh đội ngũ từng người không có súng**

1. Tính chất: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.
2. Thành phần: 3 VĐV lớp 10, khối THPT.
3. Nội dung và thể thức
  - Nội dung: Động tác Nghiêm, Nghi, Ngồi xuống, Đứng dậy, Chào, Thôi chào, Bên trái quay, Bên phải quay, Đằng sau quay, Nửa bên trái quay, Nửa bên phải quay, Bên trái hoặc Bên phải quay, Đi đều, Đứng lại, Đi đều, Đổi chân trong khi đi đều, đi đều, đứng lại (sách giáo khoa GDQPAN lớp 10).
  - Thể thức: 3 VĐV khối 10 tham gia thi.
4. Quy tắc thi đấu
  - VĐV thực hiện trang phục theo quy định.
  - VĐV làm công tác chuẩn bị xong, nghe Giám khảo gọi tên, VĐV đi đều đến trước giám khảo cách 3 đến 5 bước thực hiện động tác chào báo cáo giám khảo; khẩu lệnh của VĐV như sau ***“Tôi Nguyễn Văn “A” học sinh trường... báo cáo giám khảo tôi sẵn sàng tham gia Hội thao”***.

**Giám khảo:** Em thực hiện nội dung thi.



**VĐV:** Vừa nói hô khẩu lệnh, vừa thực hiện các động tác sau: Nghiêm, nghỉ, ngồi xuống, đứng dậy, chào, thôi chào, bên trái quay, bên phải quay, đằng sau quay, nửa bên trái quay, nửa bên phải quay, bên trái hoặc bên phải quay, đi đều, đứng lại, đi đều, đổi chân trong khi đi đều, đi đều, đứng lại.

Kết thúc nội dung thi VĐV chào báo cáo Giám khảo (đứng nghiêm, không giơ tay chào); nội dung chào như sau: **“Báo cáo Giám khảo tôi đã hoàn thành nội dung thi”**. Giám khảo: Được, em về vị trí.

#### 5. Cách tính thành tích

- Khung điểm: 10 điểm (thành tích nam, nữ).

- Nội dung thi Đội ngũ từng người không có súng được tổ chức thi ở 4 bàn thi (nam, nữ), sau đợt thi đầu sẽ lựa chọn 05 VĐV có thành tích tốt nhất để vào chung kết, VĐV nào có số điểm cao hơn xếp trên, nếu bằng nhau VĐV nào có điểm theo thứ tự tác phong, khẩu lệnh to rõ, chào báo cáo đúng, động tác đi đều, đi đều chuyển thành đi nghiêm nhìn bên phải chào, đổi chân trong khi đi đều sẽ được xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau xếp ngang nhau.

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Toàn thể VĐV dự thi nội dung này phải có mặt đầy đủ để giám khảo điểm danh và phổ biến quy tắc thi đấu và quy định vị trí chờ đợi. VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Mỗi động tác thang điểm 0,5; sai hoặc thiếu một động tác trừ 0,5 điểm (16 động tác); 01 điểm tác phong; 01 điểm chào báo cáo (thiếu một động tác, sai động tác bao gồm khẩu lệnh, quay lưng về giám khảo, động tác không dứt khoát, dư động tác, sai điều lệnh).

- Sai tác phong trừ 01 điểm.

- VĐV chào báo cáo Giám khảo - khẩu lệnh sai trừ 01 điểm.

- Trang phục thi đấu không đúng theo quy định không được dự thi.

### **Điều 11. Kỹ thuật băng bó và chuyển thương**

1. Tính chất thi: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng đồng đội.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 3 VĐV (lớp 10, khối THPT và các đơn vị tham gia; mỗi đội cử 2 nam và 1 nữ).

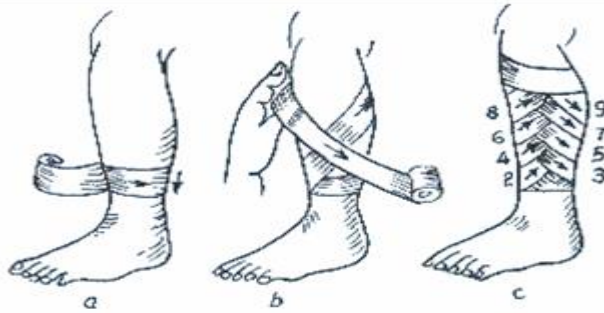
3. Nội dung và thể thức thi

a) Nội dung:

- Kỹ thuật băng bó (sách giáo khoa lớp 10 THPT).

+ Băng 2 vòng đầu phía trên cổ chân cố định lên nhau để cố định đầu băng, sau đó đưa cuộn băng đi theo hình số 8, mặt băng cắt chéo nhau mặt trước cẳng chân, băng liên tiếp từ dưới lên trên nhiều vòng số 8, số 8 sau đè lên số 8 trước.

+ Dùng kim băng cố định đầu cuối của cuộn băng.



- Kỹ thuật cáng thương

+ Đặt nạn nhân lên cáng (hai người làm): Đặt cáng bên cạnh nạn nhân, hai người quỳ bên cạnh người bị thương đối diện với cáng, luồn tay dưới nạn nhân. Một người đỡ gáy và lưng, một người đỡ thắt lưng và nếp khoeo cùng nhấc từ từ lên cáng.

+ Kỹ thuật cáng thương: Hai tay kiềng đầu cáng thương và chạy đều bước về đích.



b) Thử thức thi: Trang bị 2 khẩu súng tiểu liên AK (kiểu báng không gập) mỗi khẩu có lắp 1 hộp tiếp đạn (không có đạn) có dây đeo súng, trọng lượng 3,8 kg (-0,05kg). Khi xuất phát súng cầm ở tay (không được quàng dây súng qua người); khi vận động có thể mang, đeo, treo súng, 1 túi cứu thương, trong túi có băng thun y tế dài 2m.

4. Quy tắc thi đấu (có sơ đồ vận động)

a) Xuất phát.

- Khi có lệnh của trọng tài “**Vào vị trí**”, 2 VĐV nam xách súng và cáng thương, 01 VĐV nữ mang túi cứu thương vào sau tuyến xuất phát làm động tác nằm chuẩn bị tiến. Chờ nghe trọng tài ra tình huống thương binh bị thương.

- Khi có lệnh: “**Sẵn sàng**”, “**Chạy**”, các VĐV thực hành vận động.

b) Thực hành chiến đấu.

- Khi có hiệu lệnh xuất phát của trọng tài mới được tiến.

- Các VĐV phải vượt qua một đoạn có chiều dài 10m, 1 VĐV nam thực hiện băng bó cho nữ VĐV, 1 VĐV nam cảnh giới. Tình huống nữ chiến sĩ bị thương cẳng chân trái, VĐV nam thực hành băng bó, cấp cứu (băng cẳng chân, cố định 1 đầu (2 vòng) sau đó băng đủ 3 dấu nhân (dây còn lại cố định đầu trên đến khi hết dây) và cố định bằng 2 ghim cài), VĐV nam số... cảnh giới; sau khi băng bó xong, 2 VĐV nam đặt VĐV nữ lên cáng, kiêng thương binh về đích (2 tay cáng duỗi thẳng, vận động đoạn đường dài 10m đường hẹp rộng 2m). Tính thời gian băng bó, cáng thương binh đúng quy định và về đích nhanh nhất.

#### 5. Cách tính thành tích (bảng quy đổi thành tích)

- Thang điểm 30.

- Vô địch đồng đội (đội có thành tích nhanh nhất).

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Mỗi lỗi sai về kỹ thuật cứu thương + 10 giây:

+ Băng sai kỹ thuật.

+ Băng không kín vết thương.

+ Băng không hết băng.

+ Cáng thương sai quy định (kiêng chạy ngang).

+ Làm rơi 1 vật dụng.

+ Không cố định dây ngang người thương binh.

- Xóa thành tích: Để rớt thương binh, về đích thiếu súng, không băng bó thương binh.

### **Điều 12. Thi chạy vũ trang 800m, có vắc súng tiểu liên AK**

1. Tính chất thi: Xếp hạng cá nhân, không tính điểm toàn đoàn.

2. Thành phần: 3 VĐV lớp 11, khối THPT.

3. Nội dung và thể thức

a) Nội dung: Thi chạy vũ trang 800m, có vắc súng tiểu liên AK.

b) Thể thức

- Tại hội nghị kỹ thuật, tổ chức bốc thăm đợt thi. Mỗi đợt thi đấu 1 đội gồm 2 VĐV.

- Trang bị: 01 súng tiểu liên AK (kiểu báng không gập) có lắp một hộp tiếp đạn (không có đạn) có dây đeo súng, trọng lượng 3,8 kg (-0,05 kg); VĐV đội mũ cứng hoặc mũ mềm, đi giày thể thao, mang áo số.

- Tổ chức ở đường chạy 800m; VĐV ở vị trí xuất phát súng cầm ở tay chạy hết quãng đường 800m về đích.

#### 4. Quy tắc thi đấu

##### a) Xuất phát

- Khi có lệnh **“Vào vị trí”** của trọng tài, VĐV xách súng vào sau tuyến xuất phát làm động tác chuẩn bị tiền (động tác xuất phát cao hoặc xuất phát thấp).

- Khi có lệnh **“Sẵn sàng”**, VĐV làm động tác chuẩn bị chạy.

##### b) Thực hành chạy

- Khi có lệnh **“Chạy”** của trọng tài VĐV mới được chạy; quá trình chạy, thí sinh có thể sử dụng động tác mang, đeo, treo súng, vác súng hoặc xách súng chạy về đích hết cự ly 800m; trên đường chạy do quá mệt VĐV cố gắng đi bộ về tới đích vẫn được tính thành tích.

- Khi về đích VĐV phải dùng 1 bộ phận thân người để chạm vào dây đích hoặc mặt phẳng hợp bởi dây đích và vạch đích (trừ đầu, cổ, tay và chân). Khi toàn bộ cơ thể đã đi qua mặt phẳng đó mới coi là chạy hết cự ly.

#### 5. Cách tính thành tích.

- Thành tích của VĐV (nam, nữ) được tính bằng thời gian vận động nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).

- VĐV nào có thời gian ít hơn (nhanh hơn) được xếp hạng cao hơn, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Mỗi đội cử 3 VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 30 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Trên đường chạy VĐV làm rơi mũ nhưng không nhặt lại: Cộng thêm 05 giây.

- Phạm một trong những lỗi sau đây bị xóa thành tích: Cố tình ngăn cản VĐV khác trên đường chạy, VĐV về đích thiếu súng.

### **Điều 13. Ném lựu đạn trúng đích**

1. Tính chất: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 3 VĐV (lớp 11 và các đơn vị tham gia).

3. Nội dung và thể thức thi

a) Nội dung: Đứng ném lựu đạn trúng đích.

b) Thể thức

- Lựu đạn phi 1 ( $\Phi$  1 không có ngòi nổ), nặng 450 gam do Quân đội sản xuất dùng để huấn luyện. VĐV ném lựu đạn có trang bị súng tiêu liên AK.

- Đích ném: 7 vòng tròn đồng tâm có đường kính 1m, 1,5m, 2m, 2,5m, 3m, 3,5m, 4m; các đường giới hạn rộng 5cm nằm phía vòng trong.

- Cự ly ném:

+ Đối với nam: 30m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn.

+ Đối với nữ: 20m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn.

- Số quả ném: 6 quả (1 ném thử và 5 quả ném tính điểm).

- Thời gian ném: 5 phút.

#### 4. Quy tắc thi đấu

- Sau khi có lệnh của trọng tài "**Vào tuyến ném**", VĐV tiến hành làm công tác chuẩn bị; khi chuẩn bị xong, VĐV phải báo cáo: Số "X" chuẩn bị xong; khi có lệnh: "**VĐV... chú ý, 1 quả ném thử, bắt đầu**", VĐV thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau quả ném thử (không bắt buộc phải ném thử).

- Khi chuyển sang ném tính điểm, VĐV phải báo cáo: Số "X" xin ném tính điểm và khi trọng tài phát lệnh "**VĐV... chú ý, 5 quả ném tính điểm, bắt đầu**", VĐV thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném.

- Khi ném, một tay xách súng; có thể đứng tại chỗ hoặc chạy lấy đà để ném.

#### 5. Cách tính thành tích

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).

- Lựu đạn rơi trúng vòng nào được tính điểm vòng đó, lựu đạn rơi ở ngoài lẫn vào không được tính.

- Thứ tự tính điểm từ vòng tâm (có đường kính 1m) đến vòng ngoài cùng (có đường kính 7m) là: 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4 (điểm). Căn cứ vào kết quả ném, cộng điểm của 5 quả ném tính điểm chia trung bình 5 để tính điểm.

- VĐV nào có tổng điểm cao hơn thì xếp hạng trên; nếu bằng nhau thì VĐV nào có số điểm vòng trong cao hơn xếp hạng trên; nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng (các VĐV xếp đồng hạng được chia điều giải thưởng).

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra, đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Khi ném, không để bất kỳ bộ phận nào của người và trang bị chạm vào vạch giới hạn, nếu vi phạm sẽ không tính thành tích quả ném đó.

- Khi được lệnh ném, nếu lựu đạn rơi bên ngoài vạch giới hạn, coi như đã ném quả đó.

- Tự động ném trước khi có lệnh của trọng tài sẽ bị tước quyền thi đấu môn ném lựu đạn.

- Có hành động gian lận như thay đổi người, đổi trang bị... tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, trừ điểm hoặc tước quyền thi đấu.

- Làm rơi súng trong khi ném, mỗi lần trừ 2 điểm.

#### **Điều 14. Tháo, lắp thông thường súng tiểu liên AK ban ngày**

1. Tính chất: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 3 VĐV (lớp 11 và các đơn vị tham gia).

3. Nội dung và thể thức thi đấu

a) Nội dung: Tháo, lắp thông thường súng tiểu liên AK ban ngày.

b) Thể thức: Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày (không tháo, lắp ống đựng phụ tùng); Mỗi VĐV tháo 1 khẩu súng tính thời gian nhanh nhất.

4. Quy tắc thi đấu

- VĐV khám súng, kiểm tra súng, sau khi chuẩn bị xong thì báo cáo trọng tài và lùi về sau 0,5m để làm công tác chuẩn bị; khi có lệnh của trọng tài: **“Tháo súng”** VĐV cơ động về trước lấy súng và làm động tác tháo súng theo thứ tự các bước sau:

+ Tháo hộp tiếp đạn, kiểm tra chuyển động của súng.

+ Tháo thông nòng.

+ Tháo nắp hộp khóa nòng.

+ Tháo bộ phận đẩy về.

+ Tháo bệ khóa nòng và khóa nòng (tháo rời khóa nòng ra khỏi bệ khóa nòng).

+ Tháo ốp lót tay và ống dẫn thoi.

**Lưu ý:** Trong quá trình tháo súng phải sắp đặt các bộ phận của súng theo thứ tự tháo từ bên phải sang bên trái của người tháo.

Khi kết thúc động tác tháo ốp lót tay trên, VĐV nhanh chóng chạy về vạch xuất phát, trọng tài sẽ bấm tính giờ.

Sau đó chuẩn bị sẵn sàng lắp súng. Khi có lệnh của trọng tài **“Lắp súng”**, VĐV cơ động về vị trí lấy súng và thực hiện thứ tự các bước sau:

- Lắp ống dẫn thoi và ốp lót tay trên.

- Lắp khóa nòng vào bệ khóa nòng sau đó lắp bệ khóa nòng vào hộp khóa nòng.

- Lắp bộ phận đẩy về.

- Lắp nắp hộp khóa nòng, kiểm tra chuyển động của súng (bóp cò, khóa an toàn).

- Lắp thông nòng.

- Lắp hộp tiếp đạn.

5. Cách tính thành tích (bảng quy đổi thành tích)

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).

- Thành tích của VĐV được tính bằng thời gian tháo, lắp nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).

- VĐV nào có thời gian ít hơn xếp trên, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

6. Xử lí các vi phạm quy tắc

- VĐV phải có mặt tại vị trí thi đấu trước 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- VĐV tự ý tháo, lắp khi chưa có lệnh của trọng tài hoặc báo cáo “xong” khi chưa kết thúc động tác cuối cùng thì tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, cộng thời gian hoặc tước quyền thi đấu.

- VĐV phạm các lỗi sau thì mỗi lỗi cộng (+ 5 giây):

+ Tháo, lắp không đúng động tác, xếp đặt không đúng thứ tự.

+ Không tháo rời khóa nòng ra khỏi bộ khóa nòng.

+ Không kiểm tra chuyển động của súng hoặc không bóp có và không khóa an toàn khi lắp nắp hộp khóa nòng xong.

+ Khi tháo, lắp làm rơi bộ phận súng.

- Bỏ qua một động tác tháo (lắp) cộng (+10 giây).

### **Điều 15. Tư thế, động tác vận động qua các loại địa hình**

1. Tính chất thi: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 3 VĐV lớp 12, khối THPT.

3. Nội dung và thể thức thi:

a) Nội dung: Thực hành động tác vận động qua các loại địa hình.

b) Thể thức:

- Thi đấu một lượt lấy thành tích, qui ra điểm xếp hạng cá nhân.

- Tại hội nghị kỹ thuật, tổ chức bốc thăm đợt thi và dãy vượt cho tất cả VĐV tham gia thi đấu. Mỗi đợt thi đấu 2 VĐV.

- Trang bị: 1 súng tiểu liên AK (kiểu bán không gập) có lắp một hộp tiếp đạn (không có đạn) có dây đeo súng, trọng lượng 3,8 kg (-0,05 kg). Khi xuất phát súng cầm ở tay (không được quàng dây súng qua người).

4. Qui tắc thi đấu

## a) Xuất phát:

- Khi có lệnh **“Vào vị trí”** của trọng tài, VĐV xách súng vào sau tuyến xuất phát làm động tác nằm chuẩn bị tiến (người nằm nghiêng, 1 chân co, 1 chân duỗi, 1 cẳng tay đặt sát mặt đất, tay kia cầm súng để trên đùi chân co).

- Khi có lệnh **“Sẵn sàng”**, VĐV nhô người dậy, 3 điểm (bàn tay và 2 bàn chân) không rời khỏi mặt đất.

## b) Thực hành vận động (sơ đồ kèm theo)

- Khi có lệnh xuất phát của trọng tài mới được chạy.

- VĐV phải vượt qua một đoạn thẳng có chiều dài 70m và thực hành các động tác như sau:

+ Chạy qua cầu hẹp cự ly 12m (tượng trưng bằng 10 viên gạch xếp dọc, mỗi viên cách nhau 1,2m, chân chìm xuống đất 2/3, phần nổi 1/3 viên gạch).

+ Chạy tự do 5m.

+ Vận động 15m tiếp theo qua địa hình bằng phẳng bên trên có giăng dây gai trên bốn đầu cọc và giăng chéo lại với nhau (tượng trưng cho dây thép gai) bằng các động tác chạy khom, đi khom, lê, trườn hoặc bò, tùy điều kiện VĐV có thể vận dụng (5m đầu bố trí chiều cao của cọc tính từ mặt đất lên là 1m50; 5m tiếp theo bố trí chiều cao của cọc tính từ mặt đất lên là 0,7m; 5m tiếp theo bố trí chiều cao của cọc tính từ mặt đất lên là 0,45m).

+ Chạy tự do 5m.

+ Chạy qua đoạn hào chữ chi 20m (tượng trưng bằng sáu đôi cọc cắm so le nhau tạo thành đoạn hào rộng 0,6m, dài 20m, giăng cách cọc đến cọc 4m, dưới mặt đất dùng vôi trắng nối các chân cọc, khoảng giữa các cọc và đầu các cọc được nối với nhau bằng dây thừng, chiều cao của cọc tính từ mặt đất lên là 0,7m).

+ Vận động vọt tiến về đích 13m.

- Khi về đích phải dùng 1 bộ phận thân người để chạm vào dây đích hoặc mặt phẳng hợp bởi dây đích và vạch đích (trừ đầu, cổ, tay và chân). Khi toàn bộ cơ thể đã đi qua mặt phẳng đó mới coi là chạy hết cự ly.

## 5. Cách tính thành tích (kèm bảng quy đổi thành tích).

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).

- Thành tích của VĐV được tính bằng thời gian vận động nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).

- VĐV nào có thời gian ít hơn xếp trên, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

## 6. Xử lý các vi phạm quy tắc



a) VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 30 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

b) Phạm một trong những lỗi sau đây bị phạt + 2 giây.

- Toàn bộ bàn chân chạm đất (không chạm gạch) khi qua cầu hẹp.
- Chạm cọc, chạm dây, rơi súng (mỗi lần chạm hoặc rơi + 2 giây).
- Về đích thiếu 1 vật dụng.

c) Phạm một trong các lỗi sau đây bị xóa thành tích.

- Vượt ra ngoài phạm vi quy định của các loại địa hình tượng trưng.
- Vượt không hết các loại địa hình.
- Thiếu súng khi về đích hoặc đang chạy cố tình ném súng (Ban Tổ chức sẽ xử lý kỷ luật đối với VĐV và huấn luyện viên của VĐV cố tình ném súng).
- Chạy từ đầu cho đến cuối không đúng theo mô hình vận động.

d) Nếu một VĐV phạm nhiều lỗi thì sẽ bị cộng các mức phạt lại.

### **Điều 16. Bắn đạn thật súng tiểu liên AK**

1. Tính chất thi: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 3 VĐV (lớp 12, khối THPT và các đơn vị tham gia).

3. Nội dung và thể thức

a) Nội dung: Bắn đạn thật súng tiểu liên AK.

b) Thể thức

- Danh sách bắn đạn thật được xếp theo thứ tự tên VĐV theo vần a, b, c,... VĐV phải tuân thủ quy tắc bắn súng tiểu liên AK.

- Mục tiêu bắn: Bia số 4 cố định (bia hình rắn có vòng tính điểm).

- Cự ly bắn: 100m.

- Tư thế bắn: Nằm bắn có bệ tỳ.

- Số đạn bắn: 3 viên (hình thức bắn phát một).

- Thời gian bắn: 3 phút.

4. Quy tắc bắn

- Vận động vào tuyến chuẩn bị bắn, cách tuyến bắn 30m.

- Khi có lệnh vào tuyến bắn vào đúng bệ bắn của mình. Khi có lệnh “**Nằm chuẩn bị bắn**” làm động tác nằm chuẩn bị bắn lắp băng đạn vào súng không lên đạn, khóa an toàn, hạ cờ hiệu màu đỏ nằm xuống.

- Khi có lệnh **“Mục tiêu bia số 4, cự ly 100m, đạn 3 viên, thời gian 3 phút, bắn”** VĐV lên đạn làm động tác bắn (bắn phát 1), bắn xong cầm cờ hiệu, nằm tại chỗ chờ lệnh.

- Khi có lệnh: **“Thôi bắn, khám súng, đứng dậy”** VĐV làm động tác khám súng, trọng tài trực tiếp kiểm tra. VĐV đặt súng tại chỗ làm động tác đứng dậy chờ báo kết quả. Kết quả bắn được báo ngay sau khi kết thúc đợt bắn (báo bằng chùy, cờ). Sau đó thực hiện theo lệnh của chỉ huy trường bắn “về vị trí”.

#### 5. Cách tính thành tích

- Thang điểm 10 (tổng 3 điểm chạm trên bia chia 3).

- Căn cứ vào điểm chạm trên bia, cộng điểm của 3 viên bắn tính điểm; VĐV nào có số điểm cao hơn xếp hạng trên, nếu bằng nhau thì VĐV nào có nhiều điểm chạm ở vòng trong cao hơn xếp hạng trên, nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng (các VĐV xếp đồng hạng được chia điều giải thưởng).

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc bắn

- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 30 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- VĐV vi phạm những điểm sau đây sẽ mất quyền thi đấu.

+ Nổ súng khi chưa có lệnh của trọng tài.

+ Có hành động gian lận, lắp quá số đạn qui định.

+ Quay họng súng về phía sau (khi đã lắp đạn).

- Bắn nhầm bia: Khi bắn nhầm coi như đã bắn ra ngoài, VĐV có bia bị bắn nhầm được tính điểm 3 viên có điểm chạm cao nhất.

- Mọi hành động gian lận như: Sửa chữa súng, đổi súng sau khi đã kiểm tra, cố ý bắn nhầm hoặc vi phạm quy tắc an toàn, tùy theo lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo hoặc tước quyền thi đấu.

### **Điều 17. Bắn máy bắn tập MBT 03**

1. Tính chất thi: Xếp hạng cá nhân (không tính điểm toàn đoàn).

2. Thành phần: 3 VĐV lớp 12, khối THPT.

3. Nội dung và thể thức

a) Nội dung: Thi bắn máy bắn tập MBT 03.

b) Thể thức

- Tổ chức bốc thăm số đợt bắn cho tất cả các VĐV tham gia (Xếp theo vần a, b, c,...). VĐV phải tuân thủ quy tắc bắn máy bắn tập.

- Mục tiêu bắn: Bia số 4 cố định (bia hình rằn có vòng tính điểm).

- Cự ly bắn: 40m (thu nhỏ).
- Tư thế bắn: Nằm bắn có bệ tỳ.
- Số lần bắn: 3 lần (hình thức bắn phát một).
- Thời gian bắn: 5 phút.

#### 4. Quy tắc bắn

- Vận động vào tuyến chuẩn bị bắn, cách tuyến bắn 10m.
- Khi có lệnh vào tuyến bắn vào đúng bệ bắn của mình. Khi có lệnh **“Nằm chuẩn bị bắn”**, VĐV làm động tác nằm chuẩn bị bắn.
- Khi có lệnh **“Bắn”**, VĐV làm động tác tự động bắn 3 lần (bắn phát một, không lên đạn) nằm tại chỗ chờ lệnh.
- Khi có lệnh **“Thôi bắn đứng dậy”**, VĐV đặt súng tại chỗ làm động tác đứng dậy chờ báo kết quả. Kết quả bắn được báo ngay sau khi kết thúc đợt bắn. Sau đó thực hiện theo lệnh của chỉ huy bắn **“Về vị trí”**.

#### 5. Cách tính thành tích

- Thang điểm 30.
- Căn cứ vào điểm chạm trên bia, cộng điểm của 3 lần bắn tính điểm; VĐV nào có số điểm cao hơn xếp hạng trên, nếu bằng nhau thì VĐV nào có nhiều điểm chạm ở vòng trong cao hơn xếp hạng trên, nếu vẫn bằng nhau thì VĐV nào có điểm chạm bắn trước cao hơn thì xếp trên, nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

#### 6. Xử lý các vi phạm quy tắc bắn

- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 30 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.
- VĐV không được nháy cò liên tục để kết thúc 3 loạt bắn.

### **Điều 18. Xếp hạng thành tích**

#### 1. Thành tích cá nhân

Thành tích cá nhân được tính trong từng môn thi; cá nhân nào có số điểm cao hơn hoặc thành tích về thời gian nhanh hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.

#### 2. Thành tích đồng đội

Môn đội ngũ đơn vị và cứu thương được tính thành tích đồng đội: Đội nào có số điểm cao hơn hoặc thành tích về thời gian nhanh hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.

#### 3. Thành tích toàn đoàn

Để tính thành tích toàn đoàn, ba môn thi tính thời gian sẽ được quy ra điểm theo phụ lục bảng quy đổi thành tích 3 môn thi đấu tính thời gian (đính kèm). Điểm thành tích của toàn đoàn là tổng điểm của các cá nhân, các môn thi sau khi đã quy đổi điểm. Đoàn nào có tổng điểm cao hơn sẽ xếp hạng cao hơn; nếu có nhiều đoàn bằng điểm nhau thì đoàn nào có tổng điểm môn thi Hiểu biết về GDQPAN, kế tiếp là đội ngũ đơn vị cao hơn sẽ xếp hạng cao hơn; nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

## **Chương IV**

### **KINH PHÍ TỔ CHỨC HỘI THAO, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO HỘI THAO**

#### **Điều 19. Kinh phí**

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học chi trả kinh phí luyện tập, đi lại, ăn, nghỉ cho đoàn VĐV, mua trang phục thi đấu cho VĐV và các thành viên trong đoàn theo quy định hiện hành.

- Các trường THPT đảm bảo kinh phí luyện tập, trang phục thi đấu và chi trả tiền thuê xe di chuyển cho đơn vị mình.

- Sở GD&ĐT chi trả kinh phí tổ chức Hội thao, bồi dưỡng Ban Tổ chức, trọng tài, kinh phí khen thưởng, mua sắm, thuê mượn cơ sở vật chất và bảo đảm kinh phí ăn, ở tập trung cho các đoàn thuộc trường THPT trong thời gian diễn ra Hội thao.

#### **Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại.**

##### **1. Khen thưởng**

##### **a) Cơ cấu giải thưởng:**

- Khối các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học (dự kiến có 20 đơn vị): Trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 2 giải Ba và 02 giải Khuyến khích cho các đội có số điểm cao toàn đoàn; trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba các nội dung cá nhân và đồng đội (tùy theo số lượng đoàn tham gia Trường Ban Tổ chức Hội thao trao giải toàn đoàn cho phù hợp).

- Khối các trường THPT (dự kiến có 35 đơn vị): Trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 3 giải Ba và 5 giải Khuyến khích cho các đội có số điểm cao toàn đoàn; trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 3 giải Ba, 3 giải Khuyến khích các nội dung cá nhân và đồng đội.

- Ngoài ra Ban tổ chức sẽ trao 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 2 giải Ba, 3 giải Khuyến khích cho nội dung tháo lắp súng tiểu liên AK, vận động qua các loại địa hình và điều lệnh đội ngũ từng người đối với nữ VĐV ở khối THPT.

##### **b) Khen thưởng:**

- Tặng cờ lưu niệm cho tất cả các đoàn tham gia Hội thao.
- Tặng cờ, giấy khen và tiền cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích toàn đoàn.
- Tặng tiền, cấp giấy chứng nhận cho các cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong từng nội dung thi đấu.
- Cấp giấy chứng nhận cho các cá nhân đạt giải khuyến khích các nội dung thi.

## 2. Kỷ luật

Tập thể và cá nhân tham gia Hội thao vi phạm Điều lệ này, tùy theo mức độ đều bị xử lý kỷ luật từ khiển trách, hạ kết quả từng nội dung hoặc kết quả Hội thao xuống 1 bậc đến cảnh cáo hoặc đình chỉ tham gia Hội thao và thông báo về đơn vị.

## 3. Khiếu nại

Khi thấy có dấu hiệu vi phạm Điều lệ và nội dung trong quá trình Hội thao, trưởng đoàn hoặc huấn luyện viên có quyền khiếu nại bằng văn bản với Ban Tổ chức hoặc Trọng tài trưởng các nội dung thi đấu, thời gian khiếu nại chỉ có giá trị trong quá trình tổ chức Hội thao; Ban Tổ chức Hội thao, Trọng tài trưởng có trách nhiệm giải quyết mọi việc khiếu nại trước khi kết thúc Hội thao.

### **Điều 21. Công tác tổ chức chỉ đạo**

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Chỉ huy quân sự thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT), trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ tổ chức thực hiện.

### **Điều 22. Tổ chức thực hiện**

Điều lệ này phải được phổ biến đến tất cả các đơn vị và cá nhân có liên quan trước khi tiến hành Hội thao. Các thành viên Ban Tổ chức, các Tiểu ban giúp việc Ban Tổ chức, Ban Trọng tài, Tổ Thư ký của Hội thao phải nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ và hướng dẫn cụ thể cho các đoàn tham gia Hội thao./.



**BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH 3 NỘI DUNG THI TÍNH THỜI GIAN**  
(Đối với nam VĐV và nội dung thi đồng đội)

Tur thể, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
<b>15</b>	<b>10,0</b>	<b>15</b>	<b>10,0</b>	<b>50</b>	<b>30</b>	
16	9,8	16	9,8	51	29	
17	9,6	22	9,6	52	28	
18	9,4	23	9,4	53	27	
19	9,2	24	9,2	54	26	
<b>20</b>	<b>9,0</b>	<b>25</b>	<b>9,0</b>	<b>55</b>	<b>25</b>	
21	8,8	26	8,8	56	24	
22	8,6	27	8,6	57	23	
23	8,4	28	8,4	58	22	
24	8,2	29	8,2	59	21	
<b>25</b>	<b>8,0</b>	<b>30</b>	<b>8,0</b>	<b>60</b>	<b>20</b>	
26	7,8	31	7,8	61	<b>19</b>	
27	7,6	32	7,6	62	18	
28	7,4	33	7,4	63	17	
29	7,2	34	7,2	64	16	
<b>30</b>	<b>7,0</b>	<b>35</b>	<b>7,0</b>	<b>65</b>	<b>15</b>	
31	6,8	36	6,8	66	<b>14</b>	
32	6,6	37	6,6	67	13	
33	6,4	38	6,4	68	12	
34	6,2	39	6,2	69	11	
<b>35</b>	<b>6,0</b>	<b>40</b>	<b>6,0</b>	<b>70</b>	<b>10</b>	
36	5,8	41	5,8	71	<b>9</b>	
37	5,6	42	5,6	72	8	

Tur thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
38	5,4	43	5,4	73	7	
39	5,2	44	5,2	74	6	
<b>40</b>	<b>5,0</b>	<b>45</b>	<b>5,0</b>	<b>75</b>	<b>5</b>	
41	4,8	46	4,8	76	<b>4</b>	
42	4,6	47	4,6	77	3	
43	4,4	48	4,4	78	2	
44	4,2	49	4,2	79	1	
<b>45</b>	<b>4,0</b>	<b>50</b>	<b>4,0</b>	<b>80</b>	<b>0</b>	
46	3,8	51	3,8			
47	3,6	52	3,6			
48	3,4	53	3,4			
49	3,2	54	3,2			
<b>50</b>	<b>3,0</b>	<b>55</b>	<b>3,0</b>			
51	2,8	56	2,8			
52	2,6	57	2,6			
53	2,4	58	2,4			
54	2,2	59	2,2			
<b>55</b>	<b>2,0</b>	<b>60</b>	<b>2,0</b>			
56	1,8	61	1,8			
57	1,6	62	1,6			
58	1,4	63	1,4			
59	1,2	64	1,2			
<b>60</b>	<b>1,0</b>	<b>65</b>	<b>1,0</b>			
61	0,8	66	0,8			
62	0,6	67	0,6			
63	0,4	68	0,4			
64	0,2	69	0,2			
<b>65</b>	<b>0,0</b>	<b>70</b>	<b>0,0</b>			



**BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH 3 NỘI DUNG THI TÍNH THỜI GIAN  
(Đối với nữ VĐV)**

Tur thể, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
<b>20</b>	<b>10,0</b>	<b>25</b>	<b>10,0</b>	
21	9,8	26	9,8	
22	9,6	27	9,6	
23	9,4	28	9,4	
24	9,2	29	9,2	
<b>25</b>	<b>9,0</b>	<b>30</b>	<b>9,0</b>	
26	8,8	31	8,8	
27	8,6	32	8,6	
28	8,4	33	8,4	
29	8,2	34	8,2	
<b>30</b>	<b>8,0</b>	<b>35</b>	<b>8,0</b>	
31	7,8	36	7,8	
32	7,6	37	7,6	
33	7,4	38	7,4	
34	7,2	39	7,2	
<b>35</b>	<b>7,0</b>	<b>40</b>	<b>7,0</b>	
36	6,8	41	6,8	
37	6,6	42	6,6	
38	6,4	43	6,4	
39	6,2	44	6,2	
<b>40</b>	<b>6,0</b>	<b>45</b>	<b>6,0</b>	

Tur thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
41	5,8	46	5,8	
42	5,6	47	5,6	
43	5,4	48	5,4	
44	5,2	49	5,2	
<b>45</b>	<b>5,0</b>	<b>50</b>	<b>5,0</b>	
46	4,8	51	4,8	
47	4,6	52	4,6	
48	4,4	53	4,4	
49	4,2	54	4,2	
<b>50</b>	<b>4,0</b>	<b>55</b>	<b>4,0</b>	
51	3,8	56	3,8	
52	3,6	57	3,6	
53	3,4	58	3,4	
54	3,2	59	3,2	
<b>55</b>	<b>3,0</b>	<b>60</b>	<b>3,0</b>	
56	2,8	61	2,8	
57	2,6	62	2,6	
58	2,4	63	2,4	
59	2,2	64	2,2	
<b>60</b>	<b>2,0</b>	<b>65</b>	<b>2,0</b>	
61	1,8	66	1,8	
62	1,6	67	1,6	
63	1,4	68	1,4	
64	1,2	69	1,2	
<b>65</b>	<b>1,0</b>	<b>70</b>	<b>1,0</b>	
66	0,8	<b>71</b>	0,8	
67	0,6	72	0,6	
68	0,4	73	0,4	

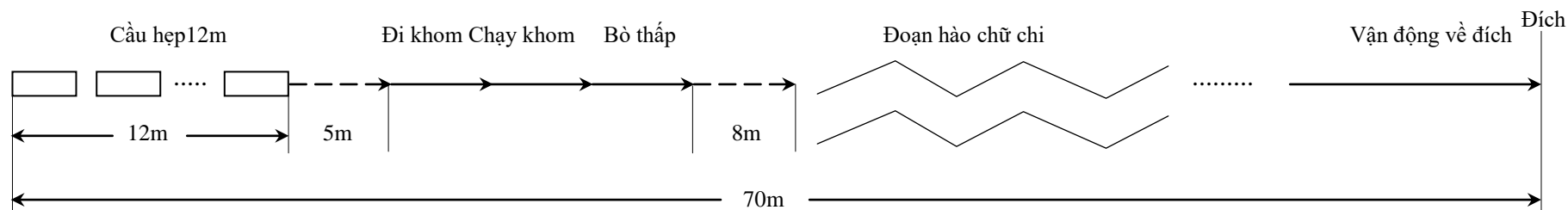




## SƠ ĐỒ KỸ THUẬT, VẬT CHẤT BẢO ĐẢM NỘI DUNG THI

### 1. Sơ đồ bãi thi kỹ thuật vận động trên chiến trường

Tổng thể: Kích thước dài 80m, rộng 3 m (hình chữ nhật) được cắm cờ đuôi nheo toàn tuyến dọc 2 bên bãi (màu đỏ).

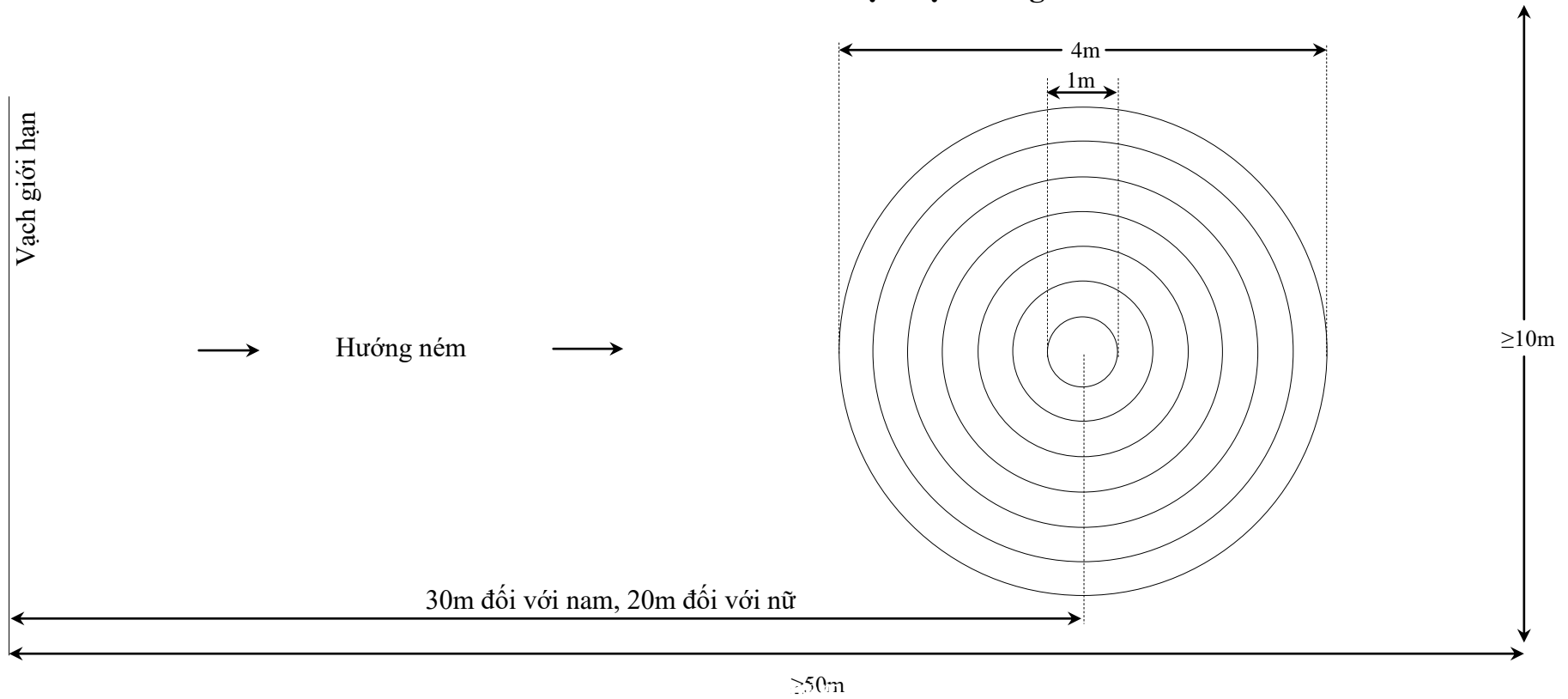


- Số lượng **01 bãi (01 bàn thi)**, 02 bàn được bố trí cùng một khu vực, chính giữa khu vực thi cắm 01 Cờ Tổ quốc cán cờ cao 2,5m + biển tên khu vực thi kỹ thuật vận động trên chiến trường, kích thước (1,5 m x 1m), cán cao 1,5 m; chữ vi tính nền đỏ, chữ vàng.

- Bãi thi được thiết kế, bố trí như sau:

1. Đoạn chạy trên cầu hẹp: dùng 10 viên gạch chỉ xếp nằm dọc theo đường thẳng, mỗi viên cách nhau 1,2m chôn chìm xuống đất 2/3 và nổi 1/3 viên.
2. Đoạn cơ động xuống khỏi cầu hẹp dài 5 m (địa hình bằng phẳng).
3. Đoạn thực hiện động tác đi khom dài 5 m; (bãi vật cản được bố trí là hàng rào dây thép gai cao 1,4m tính từ mặt đất lên, rộng 1,5m, dài 5m bên trên có mái bằng dây thép 3 ly (mỗi đường chạy rộng 1,5m) dây thép gai đan kiểu hàng rào cũn lộn).
4. Đoạn thực hiện động tác chạy khom dài 5m, được làm tiếp giáp với hàng rào sau khi hết đoạn đi khom (bãi vật cản được bố trí là hàng rào cao 1,2 m tính từ mặt đất lên, rộng 1,5 m, dài 5m, bên trên có mái bằng đan dây thép gai).
5. Đoạn thực hiện động tác bò thấp hoặc trườn thấp: dài 5m, được làm tiếp giáp với hàng rào sau khi hết đoạn đi khom (bãi vật cản được bố trí là hàng rào cao 0,4m tính từ mặt đất lên, rộng 1,5 m, dài 5m, bên trên có mái bằng dây thép gai).
6. Đoạn địa hình trống trải dài 5 m.
7. Đoạn hào chữ chi: gồm 05 đoạn gấp khúc (mỗi đoạn dài: 04 m); dùng 6 đôi cọc cắm so le nhau tạo thành đoạn hào chữ chi rộng 0,6m, dài 20m, khoảng cách giữa các cọc liền kề là 4m, chiều cao của cọc là 0,7m tính từ mặt đất. Dưới đất dùng vôi trắng nổi các chân cọc, khoảng giữa các cọc và đầu các cọc được nối với nhau bằng dây thừng.
8. Đoạn địa hình bằng phẳng vận động về đích, có vạch đích được cắm đánh dấu bằng cờ đỏ.

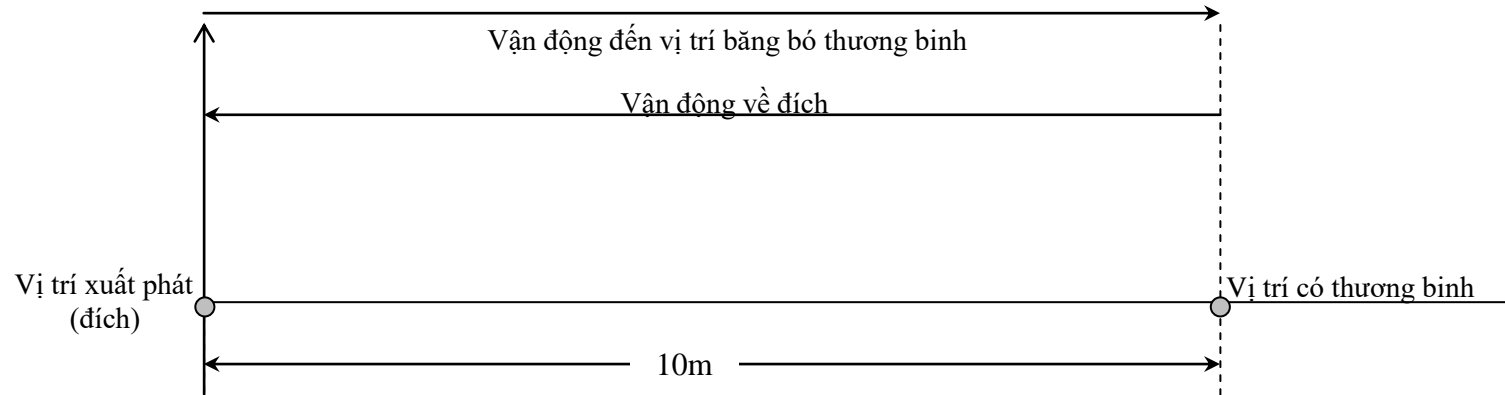
## 2. Sơ đồ bãi thi ném lựu đạn trung đích



### 3. Bãi ném lựu đạn được bố trí như sau

- + Số lượng **02 bãi (02 bàn thi)**, 2 bàn thi được bố trí cùng một khu vực, mỗi bàn được bố trí cụ thể như sau:
- + 01 bàn và 02 ghế cho Giám khảo, 02 khẩu súng AK, 02 bao xe, 02 xèng BB, 10 quả lựu đạn tập, 01 xô sắt để đựng lựu đạn khi VĐV thực hiện động tác ném.
- + 01 Cờ Tổ quốc cán cờ cao 2,5m
- + biển tên khu vực thi ném lựu đạn trúng đích, kích thước (1,5m x 1m), cán cao 1,5 m; chữ vi tính nền đỏ, chữ vàng.
- + Được cắm 3 hàng cờ đuôi nheo (màu đỏ) cán dài 25 cm, khoảng cách cờ cách cờ = 30 cm, dọc bãi ném rộng 04 m; gồm đường trục chính giữa và 2 đường 2 bên cách đường trục giữa 2m để định hướng cho HS thực hành ném.
- + Vòng tròn ở giữa được làm bằng tấm tôn có đường kính 01 m có chân cao 10cm để tạo tiếng vang khi lựu đạn chạm vào; Giữa tâm tấm tôn có lỗ cắm cờ đỏ có định chắc chắn miếng tôn không để xô dịch trong khi lựu đạn ném vào.
- + Có tổng số 6 vòng tròn đồng tâm (trong đó 5 vòng được làm bằng dây (dây nhựa thùng, trảo màu trắng loại đường kính 1 cm) được ghim chặt theo hình tròn xuống sân đất bằng móc thép chữ U).
- + Vòng tròn ngoài cùng được cắm cờ đuôi nheo (màu đỏ) xung quanh khoảng cách (cờ cách cờ 10cm).
- + Các vòng tròn bên trong được giới hạn bằng dây thùng, trảo, cờ đuôi nheo cắm điểm hình dấu cộng vào tâm.
- + Mỗi bãi được làm 07 biển báo điểm: gồm các điểm số 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4 và 0 (biển báo điểm làm bằng gỗ ép dài 20cm x rộng 20cm, cán dài 30 cm) để trọng tài báo điểm khi thực hiện nhiệm vụ.
- + Vị trí đứng ném của HS Nam và Nữ được cắm biển và cờ đánh dấu vạch đứng ném.

#### 4. Sơ đồ bãi thi băng bó vết thương

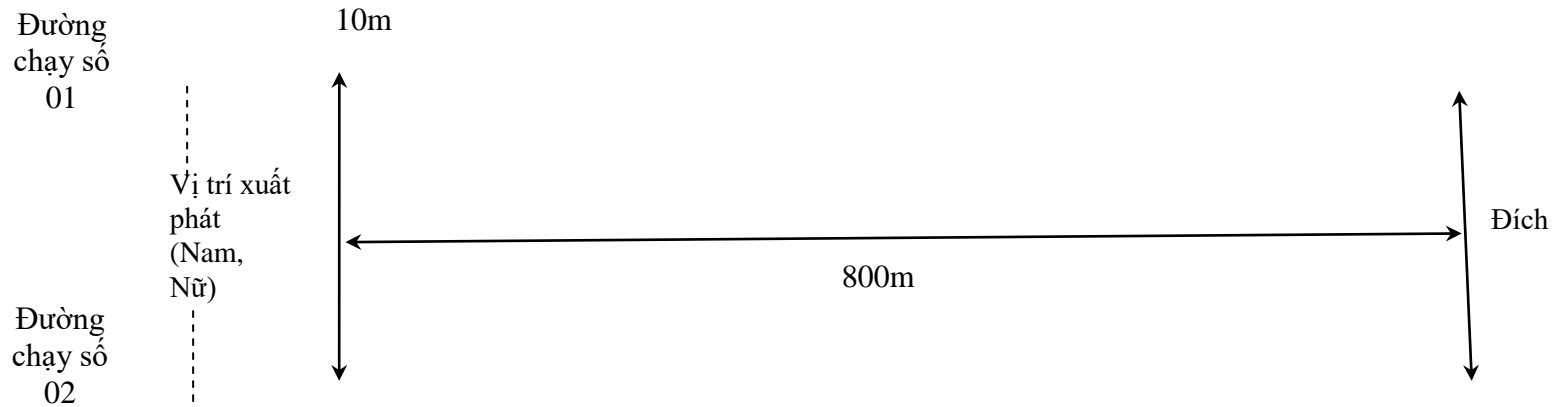


#### Bàn thi được bố trí như sau:

- Số lượng **02 bàn thi**: 2 bàn thi được bố trí cùng một khu vực, mỗi bàn được bố trí cụ thể như sau:
- + Mỗi bàn được bố trí 01 bàn, 02 ghế cho Giám khảo, 02 khẩu súng AK, 02 túi cứu thương, 10 băng và 01 cáng thương.
  - + 01 Cờ Tổ quốc cán cờ cao 2,5m + biển tên khu vực thi băng bó, cứu thương, kích thước (1,5m x 1m), cán cao 1,5 m; chữ vi tính nền đỏ, chữ vàng.
  - + Cắm cờ, hoặc dùng dây ngăn, vạch vôi để làm vạch giới hạn và đích cho học sinh.



**5. Sơ đồ đường chạy vũ trang 800m, khối 11, có vắc súng (nam, nữ).**



**Bàn thi được bố trí như sau:**

Số lượng **02 dãy thi**: 02 dãy thi được bố trí cùng đường chạy, mỗi dãy được bố trí cụ thể như sau:

+ Mỗi dãy được bố trí 01 đường chạy, 02 ghế cho Giám khảo, 02 khẩu súng AK.

+ Trọng tài dùng còi và cờ tại vạch xuất phát, khi về đích dùng dây ngăn để làm vạch giới hạn và đích cho VĐV.

**6. Sơ đồ bắn súng tiểu liên AK bài 1**

**Bia số 4a**



100m

**Tuyến bắn**

Nằm bắn có tỳ

(Bắn súng thật, đạn 03 viên tính điểm)  
Trường bắn Quân khu 9 chuẩn bị theo điều kiện cụ thể:  
(VDV ký vào từng bia, trọng tài báo bia lột mang về, tổ chức soi bia kiểm tra kết quả qua máy soi hiện đại)

**7. Khu vực thi Đội ngũ** (dùng chung cho thi đội ngũ tiểu đội và cá nhân)

- Số lượng **04 điểm thi (04 bàn thi)**; 2 bàn thi được bố trí cùng một khu vực tại sân phía trước cổng chính , mỗi bàn được bố trí 01 bàn, 02 ghế cho Giám khảo.
- Biển tên khu vực thi đội ngũ, biển kích thước (1,5m x 1m); cán cao 1,5 m; chữ vi tính nền đỏ, chữ vàng.
- 01 Hộp phiếu đựng câu hỏi (các đội thực hiện bốc câu hỏi thi).

**Số lượng trọng tài/1 bãi: 2 giám khảo. Tổng: (8 giám khảo)**

**8. Khu vực thi tháo, lắp súng tiểu liên AK**

- Số lượng **02 điểm thi (02 bàn thi)**: 2 bàn được bố trí cùng một khu vực, mỗi bàn được bố trí 01 bàn, 02 ghế cho Giám khảo, 01bàn dùng cho tháo lắp súng, 02 khẩu súng. Biển tên khu vực thi tháo, lắp súng tiểu liên AK, biển kích thước (1,5m x 1 m)

**9. Khu vực thi nhận thức** (Tổ chức, bố trí bàn thi chuẩn bị)

- Được bố trí tại **01 điểm thi (04 phòng thi)**, tại Hội trường.

**10. Khu vực thi Bắn máy bắn tập MBT 03**

- Được bố trí tại **01 điểm thi (02 máy MBT03)**,